

Số: 262/TTYT-TCHC

Long Điền, ngày 23 tháng 4 năm 2026

V/v chào giá gói văn phòng phẩm và vật tư  
văn phòng phẩm khác năm 2026 của Trung  
tâm Y tế khu vực Long Đất.

Kính gửi: Quý Công ty/ hộ kinh doanh lĩnh vực văn phòng phẩm  
và vật tư văn phòng phẩm khác (Sau đây gọi là Nhà thầu)

Căn cứ kế hoạch số 68/KH-TTYT ngày 10 tháng 3 năm 2026 về việc mua  
sắm văn phòng phẩm và vật tư văn phòng phẩm khác năm 2026 của Trung tâm Y tế khu  
vực Long Đất.

Trung tâm Y tế khu vực Long Đất có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham  
khảo, xây dựng dự toán và làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho dự toán mua  
sắm “văn phòng phẩm và vật tư văn phòng phẩm khác năm 2026 của Trung tâm Y tế khu  
vực Long Đất” cụ thể như sau:

#### **I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:**

1. Tên đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế khu vực Long Đất.
2. Địa chỉ: Hương lộ 14, ấp An Thạnh, xã Long Điền, Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Gửi bản cứng có đóng dấu về Phòng Tổ chức Hành chính - Trung tâm Y tế khu vực Long Đất theo thông tin sau:
  - + Người nhận: Nguyễn Thị Hương
  - + Số điện thoại: 0254.3862925
  - + Website: <https://trungtamyttehuyenlongdien.com>
  - + Địa chỉ: Phòng Tổ chức Hành chính - Trung tâm Y tế khu vực Long Đất, ấp An Thạnh, xã Long Điền, Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: từ 10h00 ngày 23 tháng 4 năm 2026 đến trước 16h00 ngày 4 tháng 5 năm 2026.
5. Thời hạn hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày báo giá.


#### **II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Tên dự toán: Văn phòng phẩm và vật tư văn phòng phẩm khác năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Long Đất.
2. Danh mục đề nghị báo giá: Danh mục đính kèm.
3. Địa điểm thực hiện: Trung tâm Y tế khu vực Long Đất, hương lộ 14, ấp An Thạnh, xã Long Điền, Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Thời gian thực hiện hợp đồng: dự kiến Quý II năm 2026

5. Yêu cầu về giá chào: Giá chào là giá đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí công vận chuyên.

6. Hồ sơ kèm theo báo giá: Giấy phép đăng ký kinh doanh

Rất mong được sự quan tâm của các Nhà thầu.

Trân trọng ./. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC.

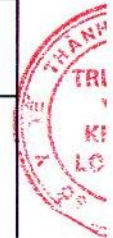


**GIÁM ĐỐC**

**Dương Văn Muôn**

**DANH MỤC VĂN PHÒNG PHẨM VÀ VẬT TƯ VĂN PHÒNG PHẨM KHÁC NĂM 2026**

Stt	Danh mục hàng hoá	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật- Quy cách	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
<b>I. Văn phòng phẩm</b>						
1	Giấy A4 Ford màu xanh lá	Gram	Loại: Giấy in, photocopy màu Kích thước: Khổ A4 (210 × 297 mm) Định lượng giấy: Khoảng 70 – 80 gsm Chất liệu: Giấy in chất lượng tốt, bề mặt mịn, bám mực tốt Thiết kế: Giấy cắt chuẩn khổ A4, bề mặt phẳng, ít bụi giấy, phù hợp sử dụng cho máy in laser, máy in phun và máy photocopy Màu sắc: Hồng Quy cách: 500 tờ / ram (hoặc tương đương) Công dụng: Dùng để in ấn, photocopy tài liệu, phân loại hồ sơ hoặc sử dụng trong văn phòng và học tập.	1		-



Stt	Danh mục hàng hoá	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật- Quy cách	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
2	Giấy A4 Ford màu xanh dương	Gram	<p>Loại: Giấy in, photocopy màu            Kích thước: Khổ A4 (210 × 297 mm)            Định lượng giấy: Khoảng 70 – 80 gsm            Chất liệu: Giấy in chất lượng tốt, bề mặt mịn, bám mực tốt            Thiết kế: Giấy cắt chuẩn khổ A4, bề mặt phẳng, ít bụi giấy, phù hợp sử dụng cho máy in laser, máy in phun và máy photocopy            Màu sắc: Xanh dương            Quy cách: 500 tờ / ram (hoặc tương đương)            Công dụng: Dùng để in ấn, photocopy tài liệu, phân loại hồ sơ hoặc sử dụng trong văn phòng và học tập.</p>	1		-
3	Giấy A4 Ford màu hồng	Gram	<p>Loại: Giấy in, photocopy màu            Kích thước: Khổ A4 (210 × 297 mm)            Định lượng giấy: Khoảng 70 – 80 gsm            Chất liệu: Giấy in chất lượng tốt, bề mặt mịn, bám mực tốt            Thiết kế: Giấy cắt chuẩn khổ A4, bề mặt phẳng, ít bụi giấy, phù hợp sử dụng cho máy in laser, máy in phun và máy photocopy            Màu sắc: Xanh lá            Quy cách: 500 tờ / ram (hoặc tương đương)            Công dụng: Dùng để in ấn, photocopy tài liệu, phân loại hồ sơ hoặc sử dụng trong văn phòng và học tập.</p>	1		-

Stt	Danh mục hàng hoá	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật- Quy cách	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
4	Giấy bìa A4 màu hồng	Gram	<p>Loại: Giấy in, photocopy màu            Kích thước: Khổ A4 (210 × 297 mm)            Định lượng giấy: Khoảng 70 – 80 gsm            Chất liệu: Giấy in chất lượng tốt, bề mặt mịn, bám mực tốt            Thiết kế: Giấy cắt chuẩn khổ A4, bề mặt phẳng, ít bụi giấy, phù hợp sử dụng cho máy in laser, máy in phun và máy photocopy            Màu sắc: Xanh lá            Quy cách: 500 tờ / ram (hoặc tương đương)            Công dụng: Dùng để in ấn, photocopy tài liệu, phân loại hồ sơ hoặc sử dụng trong văn phòng và học tập.</p>	1		-
5	Giấy bìa A4 màu xanh dương	Gram	<p>Loại: Giấy in, photocopy màu            Kích thước: Khổ A4 (210 × 297 mm)            Định lượng giấy: Khoảng 70 – 80 gsm            Chất liệu: Giấy in chất lượng tốt, bề mặt mịn, bám mực tốt            Thiết kế: Giấy cắt chuẩn khổ A4, bề mặt phẳng, ít bụi giấy, phù hợp sử dụng cho máy in laser, máy in phun và máy photocopy            Màu sắc: Xanh lá            Quy cách: 500 tờ / ram (hoặc tương đương)            Công dụng: Dùng để in ấn, photocopy tài liệu, phân loại hồ sơ hoặc sử dụng trong văn phòng và học tập.</p>	1		-

PHÒNG  
 QUẢN LÝ  
 TÀI LIỆU  
 VÀ THÔNG TIN

Stt	Danh mục hàng hoá	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật- Quy cách	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
6	Giấy A3 IK Plus màu trắng	Gram	Loại: Giấy in, photocopy Kích thước: Khổ A3 (297 × 420 mm) Định lượng giấy: Khoảng 70 – 80 gsm Chất liệu: Giấy in chất lượng tốt, bề mặt mịn, bám mực tốt Thiết kế: Giấy cắt chuẩn khổ A3 Bề mặt phẳng, ít bụi giấy Phù hợp sử dụng cho máy in laser, máy in phun và máy photocopy Màu sắc: Trắng Quy cách: 500 tờ / ram (hoặc tương đương) Công dụng: Dùng để in ấn, photocopy tài liệu, bản vẽ, biểu mẫu khổ lớn trong văn phòng và học tập.	1		-
7	Giấy A4 IK Plus màu trắng	Gram	Loại: Giấy in, photocopy Kích thước: Khổ A4 (210 × 297 mm) Định lượng giấy: Khoảng 70 – 80 gsm Chất liệu: Giấy in chất lượng tốt, bề mặt mịn, bám mực tốt Thiết kế: Giấy cắt chuẩn khổ A4 Bề mặt phẳng, ít bụi giấy Phù hợp sử dụng cho máy in laser, máy in phun và máy photocopy Màu sắc: Trắng Quy cách: 500 tờ / ram (hoặc tương đương) Công dụng: Dùng để in ấn, photocopy tài liệu, biểu mẫu và văn bản trong văn phòng và học tập.	1		-

Stt	Danh mục hàng hoá	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật- Quy cách	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
8	Giấy A5 IK Plus màu trắng	Gram	Loại: Giấy in, photocopy Kích thước: Khổ A5 (148 × 210 mm) Định lượng giấy: Khoảng 70 – 80 gsm Chất liệu: Giấy in chất lượng tốt, bề mặt mịn, bám mực tốt Thiết kế: Giấy cắt chuẩn khổ A5 Bề mặt phẳng, ít bụi giấy Phù hợp sử dụng cho máy in laser, máy in phun và máy photocopy Màu sắc: Trắng Quy cách: 500 tờ / ram (hoặc tương đương) Công dụng: Dùng để in ấn, photocopy tài liệu, phiếu ghi chú, biểu mẫu nhỏ trong văn phòng và học tập.	1		-
9	Pin tiêu	Cục	Loại pin: Pin khô hình trụ AA Điện áp danh định: 1,5 V Kích thước: Khoảng Ø14,5 mm × 50,5 mm (đường kính × chiều cao) Chất liệu: Pin kiềm (Alkaline) hoặc pin than (Carbon Zinc) hoặc tương đương Công dụng: Dùng cho thiết bị điện tử như điều khiển, đồng hồ, đồ dùng văn phòng, đồ gia dụng Đóng gói: Thường 2 – 4 viên / vi hoặc 12 – 60 viên / hộp Thời hạn sử dụng: Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất (thường 2 – 5 năm)	1		-



Stt	Danh mục hàng hoá	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật- Quy cách	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
10	Pin Maxcell CR2032	Vi	<p>Thương hiệu: Maxell hoặc tương đương            Loại pin: Pin lithium dạng cúc áo (coin cell)            Mã pin: CR2032            Điện áp danh định: 3V            Dung lượng: Khoảng 220 mAh            Kích thước: Đường kính 20 mm × độ dày 3.2 mm Trọng lượng: Khoảng 3 g            Nhiệt độ hoạt động: Khoảng -20°C đến +85°C            Công dụng: Dùng cho máy tính, bo mạch CMOS, đồng hồ, remote, thiết bị điện tử nhỏ            Đóng gói: Thường 1-5 viên/vi            Thời hạn sử dụng: Có thể lưu trữ tới khoảng 10 năm khi chưa sử dụng</p>	1		-
11	Pin AAA	Cục	<p>Loại pin: Pin khô hình trụ AAA            Điện áp danh định: 1,5 V            Kích thước: Khoảng Ø10,5 mm × 44,5 mm (đường kính × chiều cao)            Chất liệu: Pin kiềm (Alkaline) hoặc pin than (Carbon Zinc) hoặc tương đương            Công dụng: Dùng cho các thiết bị điện tử như điều khiển, đồng hồ, chuột máy tính, đồ dùng văn phòng            Đóng gói: Thường 2 – 4 viên / vi hoặc 12 – 60 viên / hộp            Thời hạn sử dụng: Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất (thường 2 – 5 năm)</p>	1		-

Stt	Danh mục hàng hoá	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật- Quy cách	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
12	Pin AA	Cục	<p>Loại pin: Pin khô hình trụ AA  Điện áp danh định: 1,5 V  Kích thước: Khoảng Ø14,5 mm × 50,5 mm (đường kính × chiều cao)  Chất liệu: Pin kiềm (Alkaline) hoặc pin than (Carbon Zinc) hoặc tương đương  Công dụng: Dùng cho các thiết bị điện tử như điều khiển, đồng hồ, chuột máy tính, đồ dùng gia dụng  Đóng gói: Thường 2 – 4 viên / vỉ hoặc 12 – 60 viên / hộp  Thời hạn sử dụng: Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất (thường 2 – 5 năm)</p>	1		-
13	Pin trung	Cục	<p>Loại pin: Pin khô hình trụ C  Điện áp danh định: 1,5 V  Kích thước: Khoảng Ø26,2 mm × 50 mm (đường kính × chiều cao)  Chất liệu: Pin kiềm (Alkaline) hoặc pin than (Carbon Zinc) hoặc tương đương  Công dụng: Dùng cho các thiết bị điện tử như đèn pin, radio, đồ gia dụng và thiết bị điện  Đóng gói: Thường 2 viên / vỉ hoặc 12 viên / hộp  Thời hạn sử dụng: Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất (thường 2 – 5 năm)</p>	1		-



Stt	Danh mục hàng hoá	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật- Quy cách	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
<b>II. Vật rẻ tiền mau hỏng</b>						
1	Túi nilon tự hủy màu trắng tương đương 0.5kg	Kg	<p>Loại: Túi nilon tự hủy sinh học</p> <p>Kích thước: Loại tương đương túi đựng khoảng 0,5 kg hàng (kích thước khoảng 20 × 30 cm hoặc tương đương)</p> <p>Chất liệu: Nhựa tự hủy sinh học (biodegradable plastic) thân thiện môi trường</p> <p>Độ dày: Khoảng 12 – 18 micron (hoặc tương đương)</p> <p>Thiết kế: Dạng túi quai xách hoặc túi tròn mỏng, nhẹ, có độ dẻo và chịu lực phù hợp với hàng hóa nhẹ có khả năng tự phân hủy trong môi trường tự nhiên theo thời gian</p> <p>Màu sắc: Trắng</p> <p>Quy cách: Đóng gói theo kg hoặc theo xấp (tùy nhà sản xuất)</p> <p>Công dụng: Dùng để đựng hàng hóa nhẹ, thực phẩm hoặc vật dụng nhỏ trong sinh hoạt và mua bán.</p>	1		-
2	Túi nilon tự hủy màu trắng tương đương 1kg	Kg	<p>Loại: Túi nilon tự hủy sinh học</p> <p>Kích thước: Loại tương đương túi đựng khoảng 1 kg hàng (kích thước khoảng 25 × 35 cm hoặc tương đương)</p> <p>Chất liệu: Nhựa tự hủy sinh học (biodegradable plastic) thân thiện môi trường</p> <p>Độ dày: Khoảng 15 – 20 micron (hoặc tương đương)</p> <p>Thiết kế: Dạng túi quai xách hoặc túi tròn mỏng, nhẹ, có độ dẻo và chịu lực phù hợp với hàng hóa nhẹ có khả năng tự phân hủy trong môi trường tự nhiên theo thời gian</p> <p>Màu sắc: Trắng</p> <p>Quy cách: Đóng gói theo kg hoặc theo xấp (tùy nhà sản xuất)</p> <p>Công dụng: Dùng để đựng hàng hóa, thực phẩm hoặc vật dụng nhỏ trong sinh hoạt và mua bán.</p>	1		-

Stt	Danh mục hàng hoá	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật- Quy cách	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
3	Túi nilon tự hủy màu trắng tương đương (12*20) cm	Kg	Loại: Túi nilon tự hủy sinh học Kích thước: 12 × 20 cm Chất liệu: Nhựa tự hủy sinh học (biodegradable plastic) thân thiện môi trường Độ dày: Khoảng 10 – 15 micron (hoặc tương đương) Thiết kế: Dạng túi nhỏ, miệng hở hoặc có quai xách nhỏ mỏng, nhẹ, dẻo và tiện sử dụng có khả năng tự phân hủy trong môi trường tự nhiên theo thời gian Màu sắc: Trắng Quy cách: Đóng gói theo kg hoặc theo xấp (tùy nhà sản xuất) Công dụng: Dùng để đựng thực phẩm, vật dụng nhỏ hoặc hàng hóa nhẹ trong sinh hoạt và mua bán.	1		-
4	Túi nilon tự hủy màu trắng tương đương (6x12) cm	Kg	Loại: Túi nilon tự hủy sinh học Kích thước: 6 × 12 cm Chất liệu: Nhựa tự hủy sinh học (biodegradable plastic) thân thiện môi trường Độ dày: Khoảng 8 – 12 micron (hoặc tương đương) Thiết kế: Dạng túi nhỏ, miệng hở mỏng, nhẹ, dẻo và tiện sử dụng có khả năng tự phân hủy trong môi trường tự nhiên theo thời gian Màu sắc: Trắng Quy cách: Đóng gói theo kg hoặc theo xấp (tùy nhà sản xuất) Công dụng: Dùng để đựng thuốc, vật dụng nhỏ hoặc các sản phẩm kích thước nhỏ trong sinh hoạt và sử dụng hằng ngày.	1		-

Stt	Danh mục hàng hoá	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật- Quy cách	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
5	Túi nilon tự hủy màu trắng tương đương 2kg	Kg	<p>Loại: Túi nilon tự hủy sinh học</p> <p>Kích thước: Loại tương đương túi đựng khoảng 2 kg hàng (kích thước khoảng 30 × 40 cm hoặc tương đương)</p> <p>Chất liệu: Nhựa tự hủy sinh học (biodegradable plastic) thân thiện môi trường</p> <p>Độ dày: Khoảng 18 – 25 micron (hoặc tương đương)</p> <p>Thiết kế: Dạng túi quai xách hoặc túi tròn dẹt, chịu lực tốt, phù hợp đựng hàng hóa nhẹ đến trung bình có khả năng tự phân hủy trong môi trường tự nhiên theo thời gian</p> <p>Màu sắc: Trắng</p> <p>Quy cách: Đóng gói theo kg hoặc theo xấp (tùy nhà sản xuất)</p> <p>Công dụng: Dùng để đựng thực phẩm, hàng hóa hoặc vật dụng trong sinh hoạt và mua bán hàng ngày.</p>	1		-
6	Túi nilon tự hủy màu trắng tương đương 10kg	Kg	<p>Loại: Túi nilon tự hủy sinh học</p> <p>Kích thước: Loại tương đương túi đựng khoảng 10 kg hàng (kích thước khoảng 50 × 70 cm hoặc tương đương)</p> <p>Chất liệu: Nhựa tự hủy sinh học (biodegradable plastic) thân thiện môi trường</p> <p>Độ dày: Khoảng 30 – 40 micron (hoặc tương đương)</p> <p>Thiết kế: Dạng túi quai xách hoặc túi tròn Dẹt, chịu lực tốt, phù hợp đựng hàng hóa nặng Có khả năng tự phân hủy trong môi trường tự nhiên theo thời gian</p> <p>Màu sắc: Trắng</p> <p>Quy cách: Đóng gói theo kg hoặc theo xấp (tùy nhà sản xuất)</p> <p>Công dụng: Dùng để đựng rác thải, hàng hóa hoặc vật dụng sinh hoạt trong gia đình, văn phòng hoặc khu vực vệ sinh.</p>	1		-

Stt	Danh mục hàng hoá	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật- Quy cách	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
7	Dây thun cọng lớn	Kg	Loại: Dây thun buộc Kích thước: Cọng lớn, đường kính vòng khoảng 5 – 10 cm (hoặc tương đương) Chất liệu: Cao su tự nhiên hoặc cao su tổng hợp Thiết kế: Dạng vòng tròn co giãn bản dây dày, độ đàn hồi tốt bền, khó đứt khi sử dụng nhiều lần Màu sắc: Vàng nâu hoặc màu tự nhiên của cao su Quy cách: Đóng gói theo kg hoặc theo túi (tùy nhà sản xuất) Công dụng: Dùng để buộc hồ sơ, giấy tờ, bó vật dụng hoặc cố định đồ dùng trong văn phòng và sinh hoạt hằng ngày.	1		-
8	Dây thun cọng trung	Kg	Loại: Dây thun buộc Kích thước: Cọng trung, đường kính vòng khoảng 3 – 6 cm (hoặc tương đương) Chất liệu: Cao su tự nhiên hoặc cao su tổng hợp Thiết kế: Dạng vòng tròn co giãn bản dây vừa, độ đàn hồi tốt bền, có thể sử dụng nhiều lần Màu sắc: Vàng nâu hoặc màu tự nhiên của cao su Quy cách: Đóng gói theo kg hoặc theo túi (tùy nhà sản xuất) Công dụng: Dùng để buộc hồ sơ, giấy tờ, bó tiền, bó vật dụng nhỏ trong văn phòng và sinh hoạt hằng ngày.	1		-

